TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 382/2021/QĐST-HNGĐ	*Gia Lâm, ngày 26 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 334/2021/TLST–HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Văn L, sinh năm 1941; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 1 Làng Cổ B, xã B, huyện G, thành phố H.

- *Bị đơn*: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1951; ĐKHKTT và chỗ ở: Số nhà 19 dãy A5, khu tập thể Z, xã K, huyện G, thành phố H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn L và bà Hoàng Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của ông Lê Văn L và bà Hoàng Thị T, cụ thể

như sau:

2.1. Về con chung:

Ông L và bà T xác nhận ông bà không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề con chung nên Tòa án không xem xét.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Ông L và bà T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng: Ông L và bà T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lê Văn L chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông L đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0072842 ngày 21/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm. Hoàn trả ông Lê Văn L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
-UBND xã B, huyện G (GCNKH số 35quyển số 01/1996);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hồng Quang